TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LV** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2023/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2023/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Trung V, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 310, ấp A, xã Đ, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng S, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 310, ấp A, xã Đ, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Trung V và chị Lê Thị Hồng S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Lê Trung V và chị Lê Thị Hồng S tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Lê Ngọc Bảo T, sinh ngày 22/5/2020 cho chị Lê Thị Hồng S trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Lê Ngọc Bảo T hiện đang do chị S nuôi dưỡng).

Chị Lê Thị Hồng S không yêu cầu anh Lê Trung V có nghĩa vụ đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con chung là cháu Lê Ngọc Bảo T.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị Hồng S cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Lê Trung V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Ngọc Bảo T. Anh Lê Trung V không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Lê Thị Hồng S.

2.3. Về chia tài sản: Anh Lê Trung V và chị Lê Thị Hồng S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Lê Trung V và chị Lê Thị Hồng S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Lê Trung V tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh V đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016534, ngày 29/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV. Anh V được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã Đ;
(GCNKH số 57 ngày ĐK 11/11/2019)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

Trần Hiến Cương